| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CẨM XUYÊN**<br>**TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 85/2023/QĐST-HNGĐ | *Cẩm Xuyên, ngày 17 tháng 10 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 101/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1980

Trú tại: Thôn Trung N, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh

- Bị đơn: Anh Nguyễn Doãn N, sinh năm 1981

Trú tại: Thôn Trung N, xã C huyện C, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào Khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Doãn N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Doãn N thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Doãn N có 02 con chung, các bên thống nhất: Giao con Nguyễn Doãn T, sinh ngày 20/9/2007 cho chị Nguyễn Thị Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Doãn N không phải đóng

góp tiền cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

Con Nguyễn Doãn T, sinh ngày 17/9/2002, hiện đã đủ tuổi trưởng thành nên vấn đề nuôi con và cấp dưỡng nuôi con không đặt ra.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Doãn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Đ tự nguyện chịu 150.000đồng phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền số 0009106 ngày 02/10/2023. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Đ 150.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Xuyên;
- UBND xã Cẩm T *(Nơi đăng ký kết hôn)*;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Duy Hoàng**